



Từ ghép – Từ láy



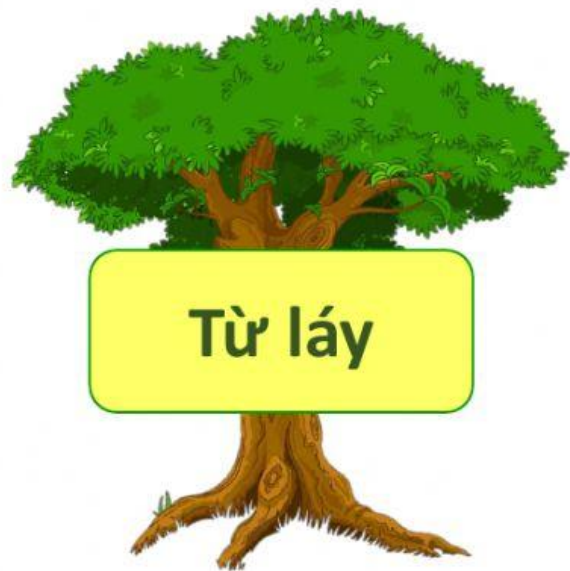
1. Kéo lá vào cây thích hợp:

chậm chậm

vững chắc

khe khẽ

làng xóm



chàng chàng

bàn ghế

khúm núm

xé máy

bồng bênh

ăn uống

Win!

LIVEWORKSHEETS



Từ ghép – Từ láy



2. Xếp các từ láy sau vào ô trống thích hợp:

lấp lánh

chót vót

dừng dưng

chong chóng

tròn trĩnh

bát ngát

xào xạc

ngoan ngoãn



Từ láy có hai tiếng
giống nhau ở âm đầu



Từ láy có hai tiếng
giống nhau ở phần vần



Từ láy có hai tiếng giống
nhau ở cả âm đầu và vần



Từ ghép – Từ láy



3. Xếp các từ ghép sau vào ngôi nhà thích hợp:

học tập

bạn bè

bạn học

nhà cửa

anh trai

núi non

cây cối

hoa mai

đỏ tươi

Từ ghép có nghĩa

tổng hợp

Từ ghép có nghĩa

phân loại

